DÉPOT LÉGAL

VOIX DU PEUPLE – TIẾNG-DÂN – ANNAM – HUẾ

LE DIRECTEUR GERANT?

H. T. Kháng

SỐ 250 NĂM THỨ TƯ — NGÀY 12 THÁNG 12 NĂM KỶ-TỴ TỨC NGÀY THỨ BẢY 18 JANVIER 1930 — MỖI SỐ 5 XU

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 12430

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm.	5$00	6$00
Sáu tháng	2,80	3, 50
Ba tháng.	1,50	2, 00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN.- Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

聲 LA VOIX DU PEUPLE 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH - THÚC - KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO QUÁN Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép nói số 83

Giây thép : TIẾNG-DÂN – Huế

Tạo-vật đã phú cho ta cái hình thể, tức là trao cho ta cái sự nhọc.

(Trang-Tử)

HAI CHỮ LAO-ĐỘNG

Từ văn hóa đông tây tiếp xúc nhau, trên thế giới mỗi ngày mỗi sinh ra chuyện mới. Xem như văn tự Trung-hoa là một thứ xuất hiện trên đời đã rất cổ, nay bị triều lưu Âu Mỹ cảm xúc chùi mài, mà tự nhiên nẩy ra cái vẻ mới. Trên ba bốn mươi năm nay, danh từ mới xuất hiện đã nhiều (như dân-quyền, tự-do, xã - hội, chánh-đảng v. v.) mà từ nay về sau, trong kho chữ Hán cũ rích kia, có lẽ còn nhiều thứ lần lần trồi đầu ra mà mang cái hụy hiệu mới. Hai chữ « lao-động » cũng là một hạng trong danh từ mới đó, truyền sang nước ta đã trên mười năm nay, và bây giờ đã thành một tiếng thông thường, ai cũng quen tai cả.

Hai chữ ấy trong Hán học vẫn có đã lâu mà nhập lại một danh từ liền nhau thì thành ra mới. Gần đây, những tiếng lao-động xã-hội, lao-động giai cấp, lao-động chánh đảng, tràn khắp trên thế giới, báo chương tạp-chí không ngày nào không nói đến ; dầu ở xứ ta là một nơi nghe sưa thấy hẹp mà hai tiếng ấy cũng nhao nhao lên. Tuy vậy nghe đến cái tên thì nhiều mà xét đến cái nghĩa thì giống như theo ý kiến một số nhiều người, còn có chỗ nhận lầm. Vậy ký giả lấy sở kiến hẹp hòi phô bày ra sau nầy.

Trước khi viết bài nầy, xin có mấy đều thưa trước :

Một là ký giả không phải cố thủ cái thuyết « lao tâm lao lực » ngày xưa mà biện hộ cho những bọn giá áo túi cơm, thây đi thịt đứng, như phường sâu mọt xã hội kia ;

Hai là không phải theo cái thuyết « lao động thần thánh » mà cổ động phù hiêu theo lời quá kích, làm cho những bọn du đảng vô lại cùng nghề thất nghiệp, tự mình làm hư lấy mình mà cũng mạo xưng là lao động !

Ba là không phải theo con mắt giai cấp ngày xưa ở ta « trọng sĩ khinh công, tiện thương », mà mạt sát những hạng người thiệt làm thiệt ăn trọn đời khó nhọc.

Ký giả viết bài nầy cốt là theo tình thế trong xứ cùng lịch sử sinh hoạt chung, của loài người mà lược giải chính nghĩa hai chữ « lao động » theo chỗ sở kiến cạn gần để bày tỏ cùng đồng bào ta, mong rằng đồng bào ta hãy tự xét lấy, may có rõ thêm cái nghĩa chân chính đó ra chăng.

Theo lịch sử sinh hoạt của loài người thì sinh ra ngày nào bắt đầu lao động từ ngày ấy ; có lao động mới có cơm mà ăn, có áo mà mặc, có nhà mà ở, có đồ nầy giống nọ để chống với thiên tai vật hại mà sau mới sinh tồn được. Song đương thời đại đất rộng-người sưa, những đồ thiên nhiên, dùng mà cung cấp vào cuộc sinh hoạt của mỗi người, vẫn có dễ dàng, nên tình cảnh lao động không đến vất vả cho lắm. Vì thế mà trong xã - hội mới nảy ra những bọn không lao động mà cũng sống được ; lần lần mới có những giai cấp « bất lao động ». Hạng « bất lao động » đó đã được chiếm cái địa vị sung sướng, bụi không đến chưn, mồ hôi không ra khỏi vóc, có thì giờ thong thả mà tìm ra mưu nầy chước nọ để bảo thủ cái sung sướng của mình.

(Còn nữa)

THA-SƠN-THẠCH

NHÀN-ĐÀM

Câu chuyện cho con đi học

Một thầy giáo giạy trường nhà quê hỏi một ông Hương nọ : Sao bác không cho vài đứa nhỏ đi học?

— Việc học đời bây giờ sao lộn xộn quá, nên chưa biết tính thế nào.

— Lộn xộn là học trò đã trông kia, chớ mấy đứa nầy thì học chữ quốc ngữ, chuyện gì mà lộn xộn ?

— Thầy không thấy sao ? chính quốc ngữ mới là lộn xộn. Kia, trên mấy năm nay, tôi cho mấy đứa đi học a b c d không biết thế nào, nhưng nói tiếng gì bắt nó chép lại thì cũng đúng tiếng ấy. Tôi nghĩ rằng chữ để chép tiếng nói, mà chép được tiếng nói tức là được, hay dở nên hư là tại sách và thầy giạy. Thế mà nó nói với tôi rằng : Muốn viết cho đúng phải mua tự vị Trương - vĩnh - Ký, mà học. Rồi kế đó nghe người ta nói sẽ có tự-vị mới, rồi lại nghe tờ báo nọ xướng đổi dấu đổi chữ quốc ngữ mới, nay lại nghe người ta đương đi điều tra sách giáo-khoa, rồi sẽ phát sách mới cho trẻ nhỏ học . . . . Thầy nghĩ cơm cao gạo kém, sinh kế khuẩn bức trăm phần, có con không lẽ để nó dốt, phải cho đi học, đã chắc nó học được mà làm đều gì ích chưa, hay là lại như bọn « nảo lộn » muợn bằng nọ bằng kia mà lòe làng xóm nạt bà con. Vả lại chương trình hó buộc, phải tính nết tốt, phải người bảo lãnh, phải cha mẹ cam đoan.... nay lại còn cái nạn quốc ngữ lộn xộn nữa, nên tôi sinh chán.

— Vậy bác để nó dốt sao ?

— Không, tôi cốt đợi các ngài bàn bạc cho xong vấn-đề quốc ngữ, có tự vị mới, có chữ sửa dấu mới, có sách giáo-khoa ba kỳ đều học được, nghĩa là chữ quốc ngữ có nhứt định thì tôi sẽ cho nó học.

— Bác đợi đến đời chắt bác cũng chưa có, huống là đời con !

— Mô phật ! còn học theo lối các ngài thay đổi hoài đó thì đời con tôi học mà đến đời chắt tôi e cũng chưa rồi nữa kia ! Bực đời

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

CHUYỆN-VUI I 0$09, II 0$10, III 0$10 ; VẬN-VĂN I 0$08, II 0$12, III 0$12 ; ÁN BẠC-GIẤY GIẢ thượng và hạ mỗi cuốn 0$15; GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC quyển thượng 0$20. Những sách nầy đều trích lục trong báo Tiếng-dân.

Ai muốn mua xin hỏi tại bản-báo và các nhà đại-lý của Bản-báo.

Ở xa nếu mua một quyển xin gởi thêm 0$13 tiền cước, nếu mua nhiều thì cứ thêm một quyển 0$03 nữa.

Cải-chính

Trong số 249 về mục xã thuyết có nhắt lại hai bài xã thuyết : « CÁI HỌA CỘNG SẢN BẰNG GIẤY » và « CHỦ ĐỘNG CỘNG SẢN LÀ AI » mà nói lộn là đăng trong hai số 132 và 136. Nay xin nói lại là trong 232 và 236 ; thế mới đúng

MANDATS CỦA AI ??

Bản báo có tiếp được 2 cái mandat : số 100961 ở Tam-kỳ ngày 19 - 6 - 29, và số 271566 ngày 16-12-29 ở Hanoi B mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

Tiếng-Dân

THƯỜNG THỨC

CÁC HẢI-KHẨU CỦA TA

(Tiếp theo)

Cách 20 năm về trước, một nhà tư-bản Pháp là ông Barthélémy có ý dùng vũng Cam-linh làm nơi tàu lớn đậu, và hải-khẩu Ba-ngòi làm nơi xuất nhập cho cả Đông-dương.

Vì ý-tưởng ấy không thực hành được cho nên đã mấy năm nay, Ba-ngòi như đã bị bỏ, tàu bè không hay ghé đó nữa. Hiện nay ở Ba ngòi có một cái cầu giài độ 80 thước tây, tàu lớn cần 7 thước tây nước để chạy có thể ghé tận cầu.

Hòn-gay là hải-khẩu riêng của Công ty « Société française des charbonnages du Tonkin ». Công-ty ấy mở-mang Hòn-gay đã khá. Hiện nay, Hòn-gay đã có một cái cầu cho tàu đậu cũng giống như cái cầu của Ba-ngòi vừa nói ở trên. Gần đây, họ lại xin « khẩn » thêm Cam-pha, ở gần Hòn - gay, làm thành hải khẩu cho tàu bè lớn hơn đến đậu.

Mấy năm nay, vì đường thương-mãi mỗi ngày mỗi thêm mở-mang, cho nên dư luận các nhà tư-bản Pháp hô hào sự sửa sang hai hải-khẩu Ba-ngòi và Hòn-gay. Sánh với các hải khẩu khác của Đông-dương, Ba-ngòi và Hòn-gay có hai đặc-cách mà các hải khẩu khác không có : một là ở ngay trên mặt biển, không bị đất cát lấp như các hải-khẩu ở trên mặt sông ; hai là trước mặt hải-khẩu có « vũng tàu » kín đáo để tàu núp. Họ hô-hào nói rằng : Sửa sang Hải-phòng tốn phí mãi, chi bằng dùng Hòn-gay thế cho Hải-phòng ; Ba-ngòi đối với Phi-luật-tân, Úc-đại-lợi, « trung tâm-Điểm » hơn Saigon v. v. Nhưng thực ra thời trong « tinh thần » những câu hô hào ấy có những lợi quyền đặc-biệt của các công - ty làm mỏ ở Bắc và các công-ty khẩn đất trong miền Darlac.

Ta hãy xét lại thế lực và công-cuộc kiến trúc ở Saigon, Hải-phòng, và Đà-nẵng.

Nói về thế lực, một hải-khẩu muốn mở-mang chóng cần phải có nhiều hàng hóa xuất nhập ; mà hàng hóa xuất nhập muốn cho nhiều, bên cạnh, « sau lưng », cần phải có nhiều sản-vật, nhiều nhân dân. Hiện nay thế lực hải-khẩu Saigon hơn thế lực hải khẩu Hải-phòng, mà thế lực hải khẩu Hải-phòng lại hơn thế lực hải-khẩu Đà-nẵng. Sai-gon thế lực lớn, vì « sau lưng » có Chợ-lớn là nơi buôn bán to của khách trú, Lục-tỉnh là nơi nhân-dân tiêu xài rộng, và Cao-mên, Ai-lao-hạ với mấy tỉnh phía nam Trung-kỳ. Bởi vậy, sự xuất nhập ở Saigon rất lớn : lấy tổng-kê một năm như năm 1926 mà xét, thì trong năm có đến 878 chiếc vào, 879 chiếc ra, 422 ngàn tạ hàng hóa nhập cảng, 1555 ngàn tạ xuất cảng. Hải-phòng thì kém thua. Hải-phòng tuy « sau lưng » có Vân-nam và Bắc-kỳ, nhưng vì tàu lớn vào ra chưa được dễ dàng cho nên mỗi năm như năm 1926 chỉ có 578 chiếc vào, 583 chiếc ra, 212 ngàn tạ nhập cảng, 607 ngàn tạ xuất cảng. Còn Đà-nẵng thì tầm thường lắm, là vì « sau lưng » ít sản vật, ít nhân dân. Khi nào con đường xelửa Đà-nẵng—Nha-trang và con đường cái Đông-hà—Savannakhet sẽ hoàn thành, khi ấy hải khẩu Đà-nẵng mới có thể mở mang được.

Nói về công-cuộc kiến trúc, hải-khẩu Saigon hiện nay có sáu cây số « bờ » để ghe tàu ghé. Trên 6 cây-số ấy, có một ngàn thước đắp xi-măng để tàu lớn đậu, hai ngàn rưỡi thước để tàu vừa đậu, và gần 50 cái bến. Bởi vậy, 45 chiếc tàu lớn có thể đến đậu ở Saigon một lần. Gần đó còn có một xưởng sửa tàu, tuy thuộc về sở thủy—binh song tàu buôn cũng có thể sửa được. Hải khẩu Saigon có hội-đồng cai-trị riêng, có ngân sách riêng v. v. Hải-phòng hiện nay chỉ có hơn 500 thước « bờ » và mười cái bến để tàu đậu thôi. Xưa nay việc cai-trị giao cho phòng thương-mãi Hải-phong. Nghe nói năm ngoái chánh phủ có ý muốn lập hội đồng cai trị riêng cho hải khẩu Hải—phòng cũng như ở Saigon, nhưng tôi không rõ việc ấy nay đã thực hành chưa. Còn Đà - nẵng thì trên bờ sông chỉ có bốn năm cái bến để sa-lúp đậu ; bên cạnh mấy cái bến ấy có đường xe lửa ; từ mấy cái bến đó ra đến nơi tàu lớn đậu (bán đảo Tiên-chà) mấy lâu nay đào vét mãi nên nơi nào cũng sâu được hơn bốn thước tây (khi nước xuống).

Bát-Long

Bàn về VẤN-ĐỀ NGOẠI-GIAO

Câu chuyện phế-triệt lãnh-sự tài-phán quyền ở Trung-hoa

Từ Âu Á giao thông, liệt cường cạnh tranh, ngoài sự võ lực đánh giết nhau thì vấn đề ngoại giao là một việc quan trọng nhứt mà gần như diễn ra hằng ngày trên sân khấu : đánh nhau bằng miệng, bằng lưỡi, bằng giấy điều ước, bằng tờ hợp đồng cũng kịch liệt bằng hải, không kém gì gươm dài súng lớn tạc đạn ngư lôi, đua nhau nơi rừng tên mũi đạn, nghĩa là ngoại giao nước nào mà được thắng thì quyền lợi nước ấy chiếm được thế lực ; ngoại giao mà thất bại thì quyền lợi nước ấy bị sa sút. Lở một lời nói, sơ suất một chữ ký, thì sai một nước mà toàn cả bàn cờ đều hỏng. Trong lịch sử quốc tế cận đại, ngoài sự chiến tranh ra, thì vấn đề ngoại giao gần chiếm hết cả toàn bộ, mà thường thường những cuộc chiến tranh cũng bởi ngoại giao mà gây ra. Vấn đề ngoại giao là trọng yếu quan hệ như vậy nên động có việc gì mà xảy ra trong hai nước giao thiệp với nhau, thì ngàn muôn con mắt trên thế giới cũng đều châu vào. Các nước giàu mạnh ngày nay, nước nào cũng chăm về đường ngoại giao, mà những nhà ra mà đương chức ngoại giao toàn là những tay rạch ròi khôn khéo, thông thạo tình thế nước người nước mình, lưỡi sắc như gươm, miệng nói như nước chảy. Cuộc Đức-Pháp đánh nhau năm 1870, nước Đức dùng thủ đoạn ngoại giao mà làm cho nước Pháp cô thế, nên thu được cuộc chiến thắng ; cuộc Âu chiến năm 1914-1918 nước Pháp lại dùng thủ đoạn ngoại giao mà làm cho liệt cường theo về phe mình, mà nước Đức bị thất bại ; còn bên Á-đông ta nước Nhật mà làm thành cuộc duy-tân, nước Xiêm nho nhỏ mà làm thành nước độc - lập, về cuộc ngoại giao, thật có một cái công hiệu rất to tát, đều đó ai cũng trông thấy.

Rối rắc nhứt là lịch sử ngoại giao nước Trung-hoa. Về đời Mãn-Thanh, nói đến ngoại giao thì động đâu hỏng đó, vì đốt mấy chiếc tàu a-phiện mà phải mở mấy cửa biển làm nơi thông thương phụ đầu, giết vài người giáo-sĩ mà nhường cả đất một tỉnh. Còn ngoài ra bồi khoản cắt đất, gần như không năm nào không có, cuộc ngoại giao Trung-hoa hồi ấy, thật là lưu lại không biết bao nhiêu ô-điểm trên lịch-sử quốc tế cận-đại, kể ra không xiết. Từ dân quốc thành-lập đến nay, nhân dân trong nước tỉnh ngộ đã nhiều, nhân tài du học các nước về phương diện nào cũng đã có người đủ sức mà đối phó ; mưu thần chước quỉ của các nước liệt-cường, người Tàu vì kinh-nghiệm nhiều lần mà cũng đã dòm thấy. So với thời đại Mãn-thanh thì trên sân khấu ngoại giao, có vẻ khác trước nhiều ít. Lẽ thì các liệt-cường có lòng kiêng nể mà những kịch thất bại không xảy ra nữa mới phải. Thế mà xét trong thực-tế, thì giống như chưa chút gì là có vẻ sinh-khí mà thoát ra ngoài vòng « cả nhà hát mừng một mình ngồi khóc » như đời Mãn-Thanh trước. Gần đây lại thêm mấy cuộc rắc rối, như vấn đề Tế—nam đối với Nhật-bản, vấn đề Trung-đông thiết lộ đối với Xích Nga, tuy là việc quốc-tế trong nước nọ nước kia, song kéo một sợi tóc mà toàn thân phải rung động, tai mắt cả thế giới, ai cũng trông vào mà dư luận trong nước rất là náo nhiệt ; sóng trước chưa bằng, sóng sau đã giậy, nay lại diễn thêm một tấn kịch « Triệt-lãnh sự tài phán quyền » làm cho liệt cường đều khởi lên mà phản đối. Vấn đề sau nầy lại là một cái vấn đề quan hệ chung cả toàn cuộc quốc-tế trên thế giới hiện thời, mà không phải riêng một nước Tàu, những kẻ lưu tâm thời cuộc tưởng cũng nên xem xét vậy.

(Còn nữa)

M. V.

VẬN-VĂN

Cảm tác

Nghĩ quanh nghĩ quẩn suốt canh thâu,
Càng nghĩ càng thêm ruột héo sầu.
Vò võ năm canh thương bạn cũ,
Xa xôi muôn dặm sót đàn sau.
Con đường tế độ bờ cao thấp,
Cái biển trầm luân đáy cạn sâu.
Danh lợi không màng thương những kẻ,
Trông gương luống thẹn với chòm râu.

Đông thiên cảm tác

Muôn dặm sơn hà trải tuyết sương,
Giời nam quanh quẽ bóng tà dương.
Tan tành tổ-kiến cơn mưa dội,
Ngơ ngác đàn ong ngọn gió vàng.
Gai rác đầy đường già rón rén,
Cửi chồng chật bếp trẻ nghênh ngang.
Đông tàn ắt hẳn rồi xuân tới,
Mầm tốt chồi tươi giống Lạc Bàng.

Tú Văn

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ
JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Nghị-định Toà-Khâm về thuế môn bài

Đều thứ nhất. — Hết thảy người Trung-kỳ hay là những người cũng ở dưới quyền bảo-hộ như người Annam mà có làm nghề thương mại, kỹ-nghệ hay nghề nghiệp gì mà bản nghị-định này không trừ ra thì đều chịu thuế môn bài.

Điều thứ hai. — Thuế môn bài chia ra hai hạng: Hạng nhất đánh những người ở trong thành-phố hoặc những nơi có nghị định của quan Khâm-sứ chỉ rõ — Hạng nhì đánh những người ở ngoài thành-phố.

Điều thứ ba. — Về sự đánh thuế môn-bài có hai thể-lệ: thể-lệ nhất-định và thể-lệ bình-phân. Cái thể-lệ bình-phân chỉ đánh thêm những người chịu thuế môn bài hạng nhứt đã ghi ở bản kê-biên B và C định theo nghị-định này (*sẽ đăng sau hết*).

Nói về những nghề-nghiệp không kể rõ

Điều thứ bốn. — Những thương mại, kỹ-nghệ và nghề nghiệp chưa kể rõ ở trong bản kê biên B và C, chẳng phải là không đánh thuế đâu, vì thuế môn bài sẽ thu nạp đã có nghị-định riêng của quan Khâm-sứ Trung-kỳ chuẩn định cách đảo lượng vật liệu hóa hạng rồi đệ trình kỳ Hội-đồng bảo-hộ sau khi đã thương đồng viện Cơ-mật và quan Toàn-quyền duyệt y.

Điều thứ năm. — Năm năm một lần xem xét lại hết thảy các thứ thu nạp thể-lệ và sửa đổi lại các mục lục kê biên, các hàng hóa thương mại kỹ nghệ và nghề nghiệp trong bản nghị-định này rồi đệ trình phủ Toàn quyền khảo sát lại.

Nói về thể lệ nhất định

Điều thứ sáu. — Cái thể-lệ nhất-định đã tính đúng theo hai bản kê biên A và B định theo nghị-định này (*sẽ đăng sau hết*).

Thể lệ ấy định theo hai đều sau này:

1º. — Chiếu theo từng xứ, chiếu theo bản định giá chung cho các nghề nghiệp kê-liệt ở trong bản kê biên C.

2º. — Không chiếu theo từng xứ, và theo những bản định giá riêng cho những nghề nghiệp, đã kê-liệt trong bản kê biên B.

Điều thứ bảy. — Hết thảy kẻ chịu thuế môn bài bất cứ là hạng nào, bất cứ là có bao nhiêu cửa hàng, bao nhiêu công xưởng giống nhau hay là khác nhau thì mỗi một sở phải chịu riêng thuế môn bài theo thể lệ nhứt định.

Nếu người chịu thuế môn bài buôn bán nhiều thứ hàng hóa hay là làm nhiều kỹ nghệ trong một cửa hàng, hoặc làm nhiều nghiệp trong một công xưởng thì thuế môn-bài đánh theo thể lệ nhứt định chỉ đánh một môn nào cao hơn hết mà thôi.

Những nơi chế tạo hay là nơi đại công xưởng, khi nào cả vừa chế tạo lại cả bán sỉ và bán lẻ những hóa hạng làm ra trong một nơi, thì phải nạp thuế môn bài; còn như chỉ chế tạo mà thôi thì khỏi thuế, khi ấy lại phải nạp thuế cho những nơi trữ hàng hóa ở gần các công xưởng ấy. Những nơi trữ hàng hóa khác của các xưởng và đại công xưởng ấy thì phải chịu thuế theo thể lệ nhứt định và thuế môn-bài.

(*Còn nữa*)

VINH

Ông Đinh văn Tường bị bắt lại

Ông Đinh văn-Tường trước đã bị bắt về vụ V. N. Γ. N. C. M. Đ. C. H., song được tha ra đã 2 tháng nay.

Mới rồi hôm 5-12-1929 nhân dịp hội chợ Hanoi, ông có ra Hanoi để thương lượng với mấy nhà buôn về vấn đề thương mại.

Ông ở Hanôi về Vinh được mấy hôm thì có viên Bang-tá và lính tới nhà bảo ông lên quan sứ vì việc riêng.

Khi ông Tường tới thì quan Phó sứ hỏi sao ông đi Hanôi mà không xin phép, và truyền giam ông lại.

Vậy hiện nay ông Đinh-văn-Tường đương bị giam tại nhà lao Vinh.

V.

HÀ-TĨNH

Vì việc gì mà bị bắt giải?

Vào khoảng 8 giờ tối hôm 5 Janvier, một toán lính áp giải 8 ông sau này về tỉnh: Nguyễn-khoa-Văn, Lê-văn Tiềm, Trần-hữu-Chương, Trần-đề Quả, Nguyễn-xuân-Thanh, Ngô-đình-Mẫn, Nguyễn Tốn, Ngô-đức-Đệ.

Không rõ bị bắt giải về việc gì.

Khang-Thị

QUẢNG-BÌNH

Trời cũng bị oán

Ngày mùng 6 tháng 12 ta (tức là ngày 5-1-30) lối ba giờ chiều, ký giả ở Ba đồn về, tới bến đò Linh giang (sông Danh) thời thấy một đám đông người, vừa già vừa trẻ chừng hơn hai chục, kẻ khóc người than, còn hàng hóa thời nào vải quyến, vải tàu, hương, giấy, trôi nổi lênh đênh ở trên mặt nước. Ký giả thấy tuế đến hỏi thì một người trong đám đó thuật lại rằng:

« Nguyên có chiếc xe điện (không nhớ số hiệu) chạy đường Đồng hới – Ba đồn, lối hai giờ rưỡi chiều thời về đến bến, phu đò cặp phà vào cầu để cho xe xuống. Khi xuống đâu vào đấy rồi, thời thấy nước đã vào phà bởi vì hàng chở nhiều lắm. Mấy người hành khách ở trên phà thấy thế la lên: « Nước vào! nước vào!! khoang chống! khoang chống!! » Song mấy người phu phà cũng cứ nhắm mắt làm liều, miệng thời nói không hề gì, mà tay thời giở cầu vôi để đẩy phà c ạy. Khi phà ra khỏi cầu độ ba, bốn thước tây thời cả phà lẫn xe đã lim lim muốn chìm. May sao có anh chủ phà lanh tay, đem đò ra cứu mấy người hành khách mới được an toàn, không thời đã nằm trong bụng cá rồi! Về phần hàng hóa thì gần hết đã chìm mất; kẻ thời đến nghìn, kẻ thời năm bảy trăm, người đôi ba chục, không có người nào khỏi mất.

Đến sáng ngày sau, lối bảy tám giờ mai quan Lục lộ, quan Giám binh và phủ huyện phải hội đồng đến khám xét, thời bọn phà lại đổ tội cho trời, nói rằng: « Bởi trời thổi gió to nên thế ». Các quan bèn đem máy trục và sức bắt dân phu trục phà và xe lên để họa may có vớt lên được một ít hàng hóa bị chìm, cũng đỡ cho các nạn nhân một ít. Thế mà người chủ xe lại nhất định không cho trục nói rằng xe nó có vào hội bảo hiểm, nên để chờ hội bảo hiểm ra đã.

Mấy chú phu đò ham lấy tiền nhiều; bao nhiêu hành khách, bao nhiêu xe cộ cũng chất lên một ghe mà những cái nạn như thế xảy ra luôn, ai là nhà trách nhiệm nên lưu tâm trừ cái họa đó đi.

Thương tâm lại cảo

QUI-NHƠN

Cái khổ nhà nghèo

Trong mấy tháng gần đây những người nghèo khổ đau ốm vào nằm hạng bố thí tại y viện Quinhơn, thì đều không được cấp phát cơm nước như lúc trước, nên mỗi khi xong giờ khám bệnh cho thuốc rồi phải kéo nhau đi cùng đường khắp phố mà xin ăn, trông thật thảm thương. Vì những tiếng kêu rêu của những bệnh nhân đó nên tự bữa 1er Janvier sắp đi, quan Chánh-Y cho cấp phát cơm và đồ ăn lại như lúc trước.

Cái số phận con nhà nghèo lại mang lấy bệnh, cũng đáng thương thật!

Buồn đời

PHÚ-YÊN

(ĐỒNG-XUÂN)

Đục nước béo cò

Độ nửa tháng trước đây có trát quan sức các xã thôn khai ba hạng nghiệp chủ, mỗi hạng bao nhiêu, mấy người tự mình làm lấy, mấy người cho làm rẽ, v. v......

Mấy bác Lý-trưởng, nhơn đó bắt nghiệp chủ khai bất kỳ nhiều ít (một sào cũng phải khai) mỗi một lá khai lại bắt nộp 0$30 không có thì không nhận. Có người hỏi 0$30 đó để làm gì, thì lý-trưởng trả lời rằng nào tiền bút chỉ, phu lộ, nào thuê họ làm bản kê-khai bằng chữ tây (quan không buộc khai chữ tây mà! ?) nào nộp khai cho quan (nộp khai cho quan sao phải nộp tiền?) chớ lý trưởng có ăn chi đâu!!!

Một cái lệnh Nhà-nước xuống đến hương thôn thì một vốn đến 9, 10 lời như vậy, buồn quá chừng!

Thương tâm lại cảo

NHA-TRANG

Cọp đuổi xe hơi

Mới rồi có một cái xe hơi đi cách chợ Nhatrang chừng 50 km. Chỗ ấy đường vắng rừng rậm, cỏ cây điểm đà, người trên xe trông thấy bên cạnh đường có 2 con cọp con mà không thấy cọp mẹ, dừng xe lại bắt 2 con cọp con bỏ lên trên xe; vừa bóp còi vặn máy chạy, thì nghe « hờ » một tiếng, rồi thấy cọp mẹ ở trong bụi nhảy ra. Người cầm máy, mở máy cho xe chạy hết sức mau; nhưng cọp mẹ cứ đuổi theo mãi, mỗi lần gần kịp xe, thì muốn vọt lên, song trong lúc sắp nhảy lên thì xe lại chạy xa. Đuổi theo ước trên 30, 40 cây số. Người cầm máy tính để lâu e phải nguy, bèn thả 2 con cọp con bên đường. Cọp mẹ được cọp con rồi, chăm lo săn sóc không đuổi theo nữa, xe điền mới thoát sự nguy hiểm. Thôi xin các bác đừng có nuôi cọp (養 虎 遺 患)!!

Q. B.

PHAN-THIẾT

Tại châu thành Phan-thiết ở con đường lớn Boulevard Saigon phòng khám bệnh của ông Y-sĩ BỬU-DU đến ngày 10 tháng giêng tức 8 Février sẽ mở cửa.

THAM - THIÊN - ĐƯỜNG
ĐẠI - DƯỢC - PHÒNG

ĐIỀU - KINH CHỦNG TỬ HOÀN
Thuốc trị bịnh đàn-bà kinh-nguyệt không điều, hoặc máu ra tanh, hôi, nhạt, ứ, v. v.

Mỗi hộp giá 1$50

SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HƯNG
AU CAPITAL DE 7.200$00

Restaurants voyageurs — Transports en autos — Garages et Ateliers de réparations mécaniques — Commerce des accessoires d'autos et pièces mécaniques

SIEGE SOCIAL & DIRECTION
Rue Marc Pourpe — TOURANE

AGENCES à: TOURANE (Quai Courbet) — NHATRANG ville
QUI-NHƠN — NHATRANG gare
QUANGNGAI
Agence auxiliaire: SÔNG-CẦU

KÊU THÊM VỐN 52.800$00 CHIA LÀM 1760 CỔ-PHẦN (mỗi cổ-phần 30$00)

Chúng tôi kính cáo để quí ngài hay rằng hội chúng tôi tăng thêm vốn 52.800$000 cho đủ số 60.000$00.

Xin mời quí ngài, có lòng mở mang sự thương mãi xin vô cổ-phần ở hội chúng tôi.

Kể từ ngày 15 Décembre 1929 thì bắt đầu thâu cổ-phần.

NAY KÍNH CÁO
Le Conseil d'Administration.

N. B. Quí ngài muốn vô cổ phần, hay là muốn hỏi han điều gì xin mời lại Hội sở, hay là viết thơ cho chúng tôi cũng được. Đề bì như sau này: M. L'Administrateur délégué de la Société Anonyme des Restaurants Hảo-Hưng Tourane.

NHỤY TRẦM - HUẾ

Trăm hoa hiệp lại cao thành chất,
Trăm thức hoa thơm đủ các mùi;
Hời khách đai-nhân người tứ các,
Tiện dùng tiêu-khiển để làm vui.

Lạ lắm! Tốt lắm! Quí lắm!

Trước cuộc Hội-chợ Hanoi, phát-hành được bao nhiêu thời mươi nhà-buôn to đã chia nhau mà lấy hết. Sau cuộc Hội-chợ, chúng tôi mới ra thêm chỉ được có tám nghìn hộp (8.000). – Vậy ai muốn mua, xin mau mau gởi thơ lấy đi kẻo không còn. Thơ nào đến chậm mà hết « Nhụy Trầm-Huế », thì ngoài năm annam, chúng tôi phát-hành lớp khác, mới có.

Gởi theo cách lãnh-hóa-giao-ngân, giá buôn mỗi tá (12 hộp) 7$. Mua ít nữa 2 tá mới tiện gởi. Trên 5 tá, chúng tôi chịu tiền gởi.

VIỄN-ĐỆ, Rue du Bungalow
ĐỒNG - HỚI (Annam)

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HẠ dịch:

Số 8

Chương thứ năm

(*Tiếp theo*)

Một buổi chiều kia, cũng ngồi ngẫm nghĩ như thế, tay thì cầm cái tay người mẹ, con Bê-rin thoạt nghe người mẹ nắm chặt cái tay của nó.

Nó đương mơ màng, sực tỉnh lại, bèn hỏi:

« Mẹ có muốn vật gì không?

— Mẹ chỉ muốn nói với con vài lời cuối cùng và hết sức quan hệ cho giờ đã đến, cái giờ mà mẹ con ta âm dương chia rẽ đó con!

— Ôi, mẹ ơi! mẹ nói gì thế!

— Con hãy để cho mẹ nói đến cùng, và hãy rán sức nén cái lòng đa-cảm của con, cũng như mẹ đương kháng cự với cái chết vô hình nó thôi thúc, để được căn dặn con ít lời trước khi tử biệt.

Từ trước đến nay mẹ cũng sợ làm cho con sợ hãi nên mẹ cầm lòng chẳng dám hở môi; nhưng nay những chuyện mẹ sắp nói, mẹ phải nói ra, dầu có đau đớn cho mẹ con ta đến bực nào mẹ cũng không sao nín lâu được nữa; vì cái thời vĩnh biệt đã tới kia kìa..... Nếu mẹ còn dằn dà nín nữa thời mẹ sẽ là một người mẹ khiếp nhược nhác hèn. »

Nói đến đây người kia ngừng lại, không phải vì nghĩ ngợi mà ngừng, nhưng vì hụt hơi phải ngừng để thở.

Con Bê-rin rán sức dằn lòng để nghe mẹ nói, nhưng tấm tức trong lòng, cảm tình chan chứa mà phải khóc òa.

Người mẹ nói tiếp:

« Ôi con ơi! nói ra nghĩ cũng đau lòng, nhưng lâm-lúc mẹ tự hỏi lấy mẹ, nếu để con côi cút một mình thì không hơn là phải làm giây lụy đến cái đời tinh khiết của con, vì mẹ mà đi đến đâu cũng phải đọ đây tâm lệ hay sao! Thôi, Thượng-đế đã muốn như vậy, thì sau này con phải mang cái kiếp mồ côi, một mình ở trên dương-thế.........

Mẹ con ta chỉ trông thấy nhau nội trong mấy tiếng đồng hồ, có lẽ đến ngày mai là hết! »

Nói đến đây vì quá cảm động nên nghẹn họng, phải ngừng một lúc lâu, đoạn nói tiếp:

« Khi mẹ đã..... nhắm mắt rồi thì con phải phiền lòng về một đôi điều cần kíp. Lúc đó con sẽ tìm trong túi áo của mẹ, lấy cái tờ giấy để trong một cái phong bì bằng lụa, đó là cái giấy hôn thú của mẹ. Nếu ai có hỏi đến thì con sẽ trình ra, rồi đòi trở lại, vì sau này sẽ có ngày con dùng đến nó, để xin giấy khai-sinh.

Vậy con phải cất cho cẩn thận; những lời mẹ dặn con phải ghi vào lòng, con có nghe không, con có nhớ không!

— Thưa mẹ con dám nào xao lãng!

— Rồi đây con sẽ cực khổ dủ đường, nhưng sắp đặt xong xuôi rồi thì con phải xa lánh chốn Ba-ri mà kíp về Ma-rô-cua. Nếu có đủ tiền thì đi xe lửa, nếu không con sẽ đi chưn. Thà rằng chịu đói chịu khát, đêm nằm hang đá ngày đi đường trường, cũng còn hơn lân la ở giữa chốn thị thành này, con ạ. Con có chịu như thế không?

— Thưa mẹ con xin nguyện làm y như lời mẹ dặn.

— Con ơi, nếu được như vậy thì cái cảnh ngộ của mẹ con ta dầu có não nồng ghê gớm đến đâu, mẹ cũng được một đôi phần an-ủi. »

Nói đến đây hết hơi người kia lại ngất đi một lần nữa.

Con Bê-rin thất kinh liền nghiêng mình trên người mẹ kêu gọi:

« Mẹ ơi, lại tỉnh, mẹ ơi!... »

Mấy tiếng kêu vang ảo não khiến cho người kia tỉnh lại, và nói tiếp, giọng nói yếu đuối chỉ vẳng vẳng bên tai khi khoan khi nhặt:

« Khi nãy, mẹ còn nhiều điều nói nữa bây giờ mẹ phải rán nói luôn; nhưng mẹ quên không biết đã nói những chi rồi. Để mẹ nghĩ lại thử. »

Nghỉ một đoạn rồi nói tiếp:

« Ừ nhớ rồi, con phải về Ma-rô-cua. Đến đó phải thẳng thắng mà tiến hành, đừng nên vội lắm, con không có quyền đòi hỏi điều gì hết. Những chuyện xảy đến cho con chỉ do một mình con gây dựng, chỉ do cái tánh nết hiền lành của con, và cái cách ăn ở sao cho người ta yêu dấu.....

Ở cho người ta yêu dấu.... đó chính là cái phương pháp duy nhứt của con..... Nhưng mà mẹ hy-vọng rằng con sẽ ở được người ta yêu dấu..... Con như thế thì ai lại không yêu?. Cái ngày đó là cái ngày mà con bắt đầu hết cơn hoạn nạn »

Người đàn bà kia bèn xấp tay, cặp mắt lộ ra cái vẻ khoái lạc vô ngần.

« Ừ mẹ thấy con..... mẹ thấy con được người đời yêu trọng, mẹ thấy con được tự lập tấm thân.... Ước gì cái ý tưởng đó sẽ đưa mẹ lập tức đến nơi cực lạc, để cho linh hồn mẹ được tự do về chiếm cứ lòng con! »

Người mẹ nói câu sau này có cái giọng khẩn cầu thành thật như đương đọc một bài kinh cầu nguyện dâng cho đấng Chúa tể muôn loài. Đoạn tưởng như bao nhiêu hơi sức đều dùng để nói mấy câu tuyệt mệnh, bây giờ người đàn bà kia lại lăn xuống tấm nệm, hết động đậy, nói năng. Lần này không phải ngất xâm như trước; nghe cái hơi thở hấp hối của người kia, thì biết cái thời kỳ lâm chung đã đến.

Con Bê-rin ngồi chờ một chập, thấy người mẹ như thế bèn bước ra. Vừa ra đến ngoài vườn thì bước không được nữa, phải ngã xuống đám cỏ, nức nở khóc than: bao nhiêu cái khổ tâm đau đớn mà trước kia nó ra sức nén đè, nay thình lình bùng ra làm cho con nhỏ không sao chịu nổi.

Nó ngồi như thế được đâu mấy phút đồng hồ, nhưng cái lương tâm nó thôi dục, không sao nỡ đành để người mẹ một mình, nó bèn đứng dậy rán sức ngăn cầm giọt lụy.

Lúc bấy giờ mặt trời khuất núi, trong cái vườn kia cây cối lưa thưa, con Bê-rin lơ thơ thẩn thần không biết đi đâu, bơ vơ như ốc lộn hồn, tơ vò chín khúc áo don tấc lòng!

(*Còn nữa*)

https://tieulun.hopto.org

HUỲNH - THÚC - KHÁNG CÔNG - TY

Chuyên-trách tập-cổ, vốn 30.800$00

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN(1)

Thưa các ngài cổ-đông,

Chiếu theo khoản 29 trong điều-lệ Công-ty, xin mời các ngài đúng 8 giờ sáng ngày chủ nhật 23 Février 1930, nhằm ngày 25 tháng giêng ta, đến nhóm đại-hội-đồng thường-niên kỳ thứ ba, tại nhà chớp ảnh Tam-Tân (Cinéma Tam-Tân) ở đường Paul-Bert Huế.

ĐỀ - MỤC NGHỊ - SỰ

1.) Duyệt sổ sách năm thứ ba 1929.
2.) Bầu hai viên Hội-đồng kiểm-sát.
3.) Quyết-định sự chia lời.
4.) Quyết nghị các khoản trong tờ trình của Quản-lý, về tình hình doanh-nghiệp Công-ty.

Nếu ngài nào bận việc không thân hành tới nhóm được, thì xin ký giấy ủ-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị CỔ-ĐÔNG khác, thay quyền quyết-nghị trong khi đến dự Đại-hội-đồng.

Nay kính

Huế, le 15 Janvier 1930

Quản-lý HUỲNH-THÚC-KHÁNG

KIỂU GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi tên là .... ở .... cổ-đông công-ty Huỳnh-thúc-Kháng, làm giấy này để giao-quyền cho một vị cổ-đông khác là ông .... ở .... thay mặt tôi quyết-định các khoản trong kỳ đại-hội-đồng thường-niên nhóm ngày 23 Février 1930 tại Huế.

.... Ngày ...... tháng .... năm ....

Ký tên

(1) Giấy mời này có gởi riêng cho từng người, vậy xin các ngài cổ-đông đi dự hội, nhớ đem theo, để tiện việc ghi tên lúc vào nhóm.

PHANRI
(DUÔNG)

Khổ cho mấy nhà ghe

Ngày 5 Janvier vừa rồi, có chiếc tàu lại ở Duồng chở muối, có bọn khách trú Phanri và Duồng lãnh chở, rồi mướn lại bọn khiêng gánh và ghe chở muối ra tàu. Nhưng bọn khách trú muốn giá rẻ, nên bọn khiêng gánh không bằng lòng chở. Công việc của bọn khách trú làm, mà chẳng hiểu vì sao viên Đội-lệ phủ Hòa-đa đến bắt buộc những chủ ghe phải chở hết cả, dầu bọn khách trú có trả rẻ bao nhiêu cũng không được từ. Chiếc ghe nào không đủ người chở thì bị thầy đánh và đòi bỏ tù.

Chở hay không là quyền của mấy anh chủ ghe, sao lại bắt buộc được? Thế có phải hiếp đáp người ta không?

Có lẽ bọn khách trú đó có quyền (!!) buộc viên đội ấy làm như vậy chăng?

H. m. C. lai cảo

Chợ hư có nên sửa lại không?

Nguyên ở hạt Duồng có một cái chợ bằng ngói, làm đã lâu năm. Hiện giờ, ngói một mái đều rớt xuống, rui kèo hư hỏng, chỉ còn có một mái và hai chái mà thôi.

Trong lúc mưa, thì con buôn chẳng có chỗ ẩn thân; gặp cơn gió mạnh cũng không dám đứng ngồi, vì sợ ngói rớt bể đầu, gia dĩ những trụ vôi tứ phía muốn vở ra nữa trông thật dễ sợ.

Ai có trách nhiệm có nên ghé mắt tới chăng?

Một đám con buôn hàng vặt

BẮC-KỲ
SƠN-TÂY

Cái ghen lạ đời

Ở tỉnh Sơn-Tây có một người đàn bà có chồng đã được hai đứa con. Từ khi có chồng thì bị bệnh mãi, song đến sau khi đẻ đứa con thứ hai thì bệnh lại nặng thêm nhiều. Chị ta tự biết rằng không thể sống cùng chồng con được lâu dài mà lại không muốn cho chồng có vợ khác nên buộc chồng phải làm giấy cam đoan rằng sau khi chị ta chết thì người chồng cũng cứ như vậy cho trọn nghĩa với chị ta. Người chồng cũng chiu lòng chị ta mà ký giấy ấy hẳn hòi, song chị ta nghĩ đi nghĩ lại thế nào rồi cho rằng giấy ấy không có giá trị gì nên bèn lập một cái kế hay hơn là cái kế cắt ..... của chồng.

Một buổi trưa, người chồng đương ngủ, chị ta gắn giậy tìm con dao, đem lại cắt ngay..... của chồng. Người chồng hoảng hốt thức giậy la lên, người ta chạy tới thì thấy anh ta nằm trong một vũng máu, bất tỉnh nhân sự. Lập tức đem anh ta đi nhà thương không rõ sống chết thế nào.

Chết mà còn tiết....., cái ghen như thế có lạ đời không?

(Tr. In.)

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

NGUYÊN HÁN-VĂN CỦA QUA-BÀNG-VĂN

(SỬ-BÌNH-TỬ dịch)

CHƯƠNG THỨ MƯỜI
Những điều có quan hệ về tâm thần trẻ con
(7 điều)
(Tiếp theo)

3 — Ngôn ngữ *(lời nói)*

Lời nói cũng đủ làm cho người rõ được tâm tánh. Cha mẹ đối với trẻ con, về việc nói năng, càng nên chú ý. Trẻ con còn nhỏ thì phải ngăn ngừa những lời mắng chưởi, lời quạu quọ (như đói ngẳng cái gì mà nói câu quật cường v. v.). Trẻ con đã trộng thì phàm lời nói đèm, nói cạnh nói khóe, sai cả phải quấy, hay là nói điều xấu của kẻ khác, nói những lời khắc bạc thô tục, cùng những lời ngang ngược hoặc dê hèn v. v..., hễ nghe đâu thì ngăn ngờ răn giạy liền khi đó. Phải dạy cho nó đối với kẻ trưởng thượng, có muốn bày tỏ ý kiến mình, cũng phải ôn nhã; đối với kẻ khác cũng phải dịu dàng, như đối với người ta mà nói cha mẹ mình thì nói «thầy tôi, mẹ tôi» v.v., có cách trịnh trọng, đừng để cho người ta khinh dể (có người đối với kẻ khác mà nói «ông già tôi», nghe có nhã không?). Người ta cho cái gì hoặc giúp đỡ mình việc gì, hoặc hỏi đến cha mẹ mình thì phải nói cám ơn. Đối với em út mình, lấy lời lẽ ôn tồn mà nói, không nên thì mạng lệnh (vì có cha mẹ nên mạng lệnh là phần của cha mẹ). Đối với đầy tớ, không nên mắng chửi nạt nộ. Đến như đứa trẻ con thích nói mà không muốn nghe những lời kẻ lớn giạy bảo, cứ lua lua một mình không thôi đó là cái nết rất xấu. Người tây thường có câu rằng: Trời sinh người ra hai lỗ tai mà một lỗ miệng là muốn cho người ta nhiều nghe mà ít nói.

Nói dối, chính là một điều mất cả tín dụng một đời mình. Người đương trong đời, chỉ cậy có một điều tín dụng, tín dụng đã hỏng thì không thế nào ở trong bầy người được, nghĩa là như một người mà ai cũng loại ra. Trẻ con nói dối, đương lúc mới ló đầu ra là phải ngăn cản hẳn đi; vì một câu mở đầu, tất có bao nhiêu câu theo sau; nếu đã quen tánh rồi thì mở miệng ra là nói dối, mà chính nó cũng không biết là thiệt là dối nữa. Người tây đối đãi trẻ con, không hay quở phạt thái quá mà duy có một sự nói dối, hễ trẻ con phạm đến thì đánh phạt rất gắt mà không dung thứ chút nào. Thường thấy người ta nhân trẻ con đánh vở cái gì, bảo nó rằng: như cha có hỏi thì mầy nói mèo làm vở. Lại có kẻ cho trẻ con ăn vụng vật gì mà dặn nó rằng: như cha có hỏi thì mầy nói không ăn nhé. Những điều như thế là giạy cho trẻ con nói dối, in vào cho nó một cái thói rất sâu. Trẻ con còn nhỏ, trí thức chưa mở, chưa biết nói dối là thế nào mà bày cho nó nói dối, lỗi ấy tại ai? Thậm chí cha mẹ nói với nó rằng: phỉnh em mầy, phỉnh chị mầy, anh mầy phỉnh mầy đó, cha nói dối với con đó... những câu nói như thế nghe có phải không? «Nói với trẻ con» nay đã thành câu tục ngữ, thử nghĩ có nên nói dối với trẻ con không? Lại có người mẹ thay cho trẻ con mà nói dối với cha nó, nó ở bên cạnh, nghe rõ ràng cả, cái hại đó di lưu về sau, không biết bao nhiêu.

Lời nói nhớp [illegible] là một thói rất xấu, nhiều đứa trẻ con không biết gì là gì mà mở miệng nói những tiếng dơ bẩn, nguyên nhân là lại chơi với sắp hạ tiện mà bị truyền nhiễm, hoặc nghe cha mẹ cùng hàng xóm hay nói mà bắt chước nói theo, khi nó thuận miệng nói quen không tự biết là dơ nhớp, mà người nghe những tiếng ấy đã rờm tai nhức miệng, không những không coi đứa trẻ đó ra gì mà lại khinh bỉ đến cha mẹ cùng gia đình nó nữa. Lời nói dơ nhớp đó không những trong khi giận mắng mới nói, dầu lúc bình thường mà nói những tiếng thô tục, có hơi không được sạch sẽ cũng cho là lời không đáng nói. (Những lời nói như vậy, nhứt là đàn bà kiêng nghe, nay có kẻ nói ngay trước mặt đàn bà, thậm chí đàn bà cũng công nhiên nói những lời như thế, thói đời có chán không?) Không những thế mà thôi, phàm trong câu nói mà có một đôi tiếng hàm cái ý không sạch, đều nên ngăn đi; như nói «chó ỉa» «cứt heo» v. v. có nghe được đâu, say ra tiếng khác cũng thế.

Lời nói cũng có điều nên tránh, không nói ngay ra, như nói «đi ỉa» thì nên bảo trẻ con nói «đi tiêu» «đi ngoại» v. v...., và trong khi đông người thì lại bên cha mẹ mà nói nhỏ nhỏ, đừng cho người ta nghe (người ta nghe mà sinh gớm). Đó tuy việc nhỏ, song cũng xem được sự tấn hóa trong gia đình. Thường thấy một đôi nhà đang có khách đông mà trẻ con la lớn: Tôi ỉa, tôi đi ỉa, tuy là trẻ con không biết gì, song cũng là lỗi tại cha mẹ không biết giạy. *(Còn nữa)*

TƯ-TƯỞNG-MỚI

VĂN-HÓA
(Tiếp theo)

Quốc-gia

Tinh thần của xã-hội gọi là «văn hóa». Theo nghĩa rộng, những cái gì do sự hoạt động của loài người gây nên, đều gọi là «văn hóa». Văn hóa tức là kết quả của cuộc «xã-hội sinh hoạt». Muốn hiểu rõ ý nghĩa bao hàm trong hai chữ «văn hóa» thì phải hiểu rằng trong một xã hội và một thời kỳ nhứt định, văn hóa và xã hội không thể rời nhau ra được. Thế mà nhiều nhà xã hội học lại cho rằng văn hóa thuộc về tinh thần, không dính dấp với xã hội. Nói ngó như tuồng văn hóa ở trên trời sa xuống, hoặc là bởi cái ánh sáng «chói lọi» của Thượng-Đế làm thành!!

Bàn về văn hóa, nên khảo sát những đặc-trưng của hình thức chính trị và xã hội, vì hình thức này là cái phản ảnh trực tiếp của chế độ kinh tế.

Ta hãy xem qua cái quyền lực của quốc gia (pouvoir d'Etat). Quyền lực quốc gia là gì?

Muốn trả lời cho rành mạch trước phải tự hỏi: một xã-hội có giai cấp làm sao mà sống được? Các giai cấp, quyền lợi khác hẳn nhau; người vàng bạc hàng triệu hàng ức, kẻ không có một đồng xu trắng; người thì ngồi không mà sai khiến, đợi người khác làm ra được vật gì thì chiếm lấy, kẻ thì lụi cụi lao động cả năm đến tối mà không được hưởng chút «thừa» nào. Địa vị của một giai cấp nào tạo thành ý thức riêng giai cấp ấy. Sự đó là lẽ thường; ở trong vũ trụ cái gì cũng có nguyên nhân, chớ không bao giờ «ở dưới đất mà đục ra». Địa vị khác hẳn của các giai cấp bắt họ phải xung đột, tranh chấp cùng nhau nhiều khi đến chết. Vậy một xã hội có giai cấp phải làm sao mới sống được, mới không chết ngột trong cuộc phấn đấu của các giai cấp? Mà xã hội có giai cấp trên lịch sử ta thường thấy; vậy thế nào cũng có một điều kiện căn bản gì làm cho xã-hội ấy có thể sống, thế nào cũng có một cái dây liên lạc nó ràng buộc các giai cấp lại thì xã-hội mới khỏi đổ nát ngay. *Cái dây ấy tức là quyền lực quốc-gia.*

Quyền lực quốc gia không phải là tổ chức thế nào cũng được, mà lại do giai cấp thống trị tổ chức nên. Quốc gia là một cái lợi khí của giai cấp ấy dùng mà phục chế các giai cấp khác, khi thì dùng võ lực mà đàn áp, khi thì dùng những dây «xích» tinh thần mà ràng buộc.

Xét qua một điểm khác. Quốc gia bao quát cả mấy triệu người một xứ. Quốc-gia tổ chức cần phải có người giúp việc, chức viên, binh-lính, quân-quan, nhà pháp-luật, bộ-trưởng, tướng súy v. v.... Quốc-gia gồm rất nhiều hạng người, đẹp dẫn đội đít nhau. Trong cách sắp đặt quốc-gia theo lối sắp đặt trong trường sinh sản mà thay đổi. Đã có người nói rằng quyền quốc gia tức như một tấm gương, dòm vào trong tấm gương ấy thấy rõ những quan hệ sinh sản trong một xã-hội nhứt định. Đời nay, giai cấp hữu sản cầm quyền. Trong một xưởng thợ, có anh chủ về giai cấp hữu sản, anh quản-lý cũng gần một bọn với chủ, mấy nhà kỹ sư về giai cấp trung đẳng (bọn trí thức), rồi dưới chót có thợ thuyền. Ở trong quốc gia, tổ chức nét nét đều giống hệt với cách tổ chức trong công trường. Tổng-thống, bộ trưởng, tướng súy thì lựa chọn trong giai cấp hữu sản. Bọn chức viên đều thuộc về trung đẳng xã-hội, đến như binh lính và bọn chức viên nhỏ thì về phần giai cấp thợ thuyền. Xét đến những điều chi tiết, thì có chỗ xê xít, nhưng đại khái khi nào cũng vậy. Đó, là nói về mặt «tĩnh».

Về mặt «động», khi nào trong chế độ sinh sản có thay đổi, thì cách tổ chức quốc gia mới thay đổi. Trong xã-hội có cách mệnh thì sự biến cách nói trên mới xảy ra; mà nếu trong trường kinh tế (sinh sản) không có điều gì thay đổi thì không sao có cách mệnh được.

(Còn nữa)

Quang-Phong

NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẨU của hội ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

Vốn gia bổn 15.000$00 — Tổng cục ở Đồng-hới — Bán buôn và bán lẻ

Thơ và tiền bạc xin các ngài cứ gởi cho M. TRẦN NHẬT-TÂN Đồng-hới

Xưa có câu hát rằng:

Ai về Nhật-Lệ cùng em,
Xem sao Bắc-Đẩu [illegible],
Đây là cửa bể Quảng-Bình,
Cơm ngon mắm ngọt có mình với ta.

Mà thật, không có cửa ngon bằng cửa bể Nhật-Lệ tỉnh Quảng-Bình qui vị của trời cho, vậy nên chúng tôi đặt xưởng tại Nhật-Lệ mà chế-tạo nước mắm rất tinh khiết; theo câu phong-dao gọi là «NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẨU».

Ai ăn gỏi, ai ăn cuốn, ai ăn chả nem, xin nhớ nhắc người nhà mua ít nước mắm Bắc-Đẩu vừa thơm vừa ngon.

Các người có chân hội Đồng lệ thương cục: MM. Đinh-Hy coi sóc các việc làm tại xưởng. Lương-thị Sâm caissier. Trần-nhật-Tân thay mặt hội cả trong, ngoài.

Đại-lý của hội: Toàn hạt Bắc kỳ [illegible] Rue des Paniers Hanoi. Huế: THUẬN-LONG Rue Gia-Long Huế.

SỞ ĐIỆN-BÁO NHÀ-BINH Ở HANOI

Cần dùng nhiều người Annam, tình nguyện ở lính trong 4 năm, hay là 5 năm, để chuyên nghề học mà làm việc, hay là để chữa máy trong sở Vô-tuyến-điện này.

Hễ ai có học lực khá, theo học được một lớp với người Tây, sau thì đỗ được Cấp-bằng Vô-tuyến-điện (Brevet de Radio-télégraphiste), thì chắc được sự danh-giá ích lợi chẳng kém gì người Tây.

Nếu ai tình nguyện vào sở Vô-tuyến-điện thì phải đủ tư-cách như sau này: «Trên 20 tuổi, biết đọc, biết viết, hiểu được, nói tiếng tây cho đúng, biết toán pháp và đạc lượng».

Ai bằng lòng thì viết đơn gởi cho Monsieur le Capitaine Commandant la Télégraphie-militaire à Hanoi, hay là đến trình diện nơi sở Tuyển-binh Annam ở Tourane (Section de Recrutement Indigène à Tourane) cũng được.

Capitaine FERRUT.

CÁO BẠCH

LIÊN-THÀNH công-ty kính-cáo cùng các cổ-đông hay rằng: chiếu theo quyết-nghị Hội-đồng Quản-Lý nhóm ngày 26 Décembre 1929 tại Phan-thiết định đến ngày 20 Janvier 1930 tức 21 tháng chạp năm Kỷ-Tỵ sẽ khởi sự phát tiền lời cho các cổ-đông về khóa 1927 tại Liên-Thành Saigon, Phan-thiết và Mũiné. Vậy có lời bố-cáo để các cổ-đông biết, ai cần tiện đâu thì đến đó mà lãnh và xin nhớ phải đem cổ phiếu theo đặng đóng dấu chữ PHÁT (payé).

LIÊN-THÀNH công-ty

CÁO-BẠCH

Hội SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (điền [illegible] hội), là một Hội lập theo thể [illegible] nặc-danh, vốn mười triệu quan tiền [illegible] mới thành lập tại Hanoi, có lời kính [illegible] đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin Bản-Hội khai-trương tại nhà số 15 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Sở cũng ở đấy.

Hội giao-dịch hết thảy những việc thuộc về bất-động-sản, như là mua bán, đổi trác, cầm cố cùng là quản cố những điền địa gia ốc trong toàn hạt xứ Bắc-kỳ và các tỉnh phía bắc Trung-kỳ cho đến hết địa-phận cửa Hàn (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bản Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là nguyên công-sứ, nay về trí-sĩ, mà mấy năm gần đây cũng đã trải coi qua những việc điền địa gia ốc trong xứ này. Trợ tá ông thì có quan Kỹ-sư hưu-trí LACOLLONGE đã coi sóc về mọi việc chuyên-môn.

QUAN RẤT THANH-LIÊM

Ông PHAN ĐỒNG-ÍCH mới đến nhận chức Tri phủ ở Phủ Hội-Hóa, theo tục lệ thường dân xã mua rượu tây, chè tàu hay đem bạc đến mừng Ngài. Ngài liền ước nhóm lý hào cả ở tại phủ mà hiểu rằng: «Các anh có lòng thành, tôi xin cám ơn, nhưng tôi khuyên các anh đem lễ ấy về, bạc tôi không muốn lấy của dân, rượu tây không biết uống, chè tàu không quen dùng. Các anh có lòng mừng tôi, thì nên lễ tôi một vật gì tôi có thể dùng được, lại thông-dụng cho cả mọi người lại ích cho kinh-tế nước nhà, lại mua rẻ tiền, cho các anh ít tốn, thế thì tôi vui lòng mà nhận lễ». Dân xã kéo nhau, đem lễ về, vừa đi đến PHỐ GA ở VINH chợt thấy HỘI NAM-ĐỒNG-ÍCH CÔNG-THƯƠNG họ bán nước mắm chai đủ hạng rất ngon, chế tạo sạch sẽ, nguyên chất cá nục cá cơm hương vị thơm, giá rẻ, đều rủ nhau mua mỗi người một chai đem lễ quan. Quan nhận lễ ngay, và khen các làng đều là người sáng ý, và biết dùng nội-hóa. Quan dân đều tỏ lòng tương đắc và vui mừng lắm.

NƯỚC-MẮM NAM-ĐỒNG-ÍCH có bán phần nhiều ở đại-mại các tỉnh TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ

Cũng có bán các kiểu màn (mùng) làm theo kiểu nhật-bản, xếp rất gọn, rất nhẹ nhàng, dùng đi đường hay dương trên sập gụ cho khách ngủ lại thật là tiện.

NAM ĐỒNG-ÍCH CÔNG-THƯƠNG-HỘI
VINH *Rue Maréchal Foch*
THANH HÓA *47 Quai des Potiers*
HANOI *9 Route de Huế*

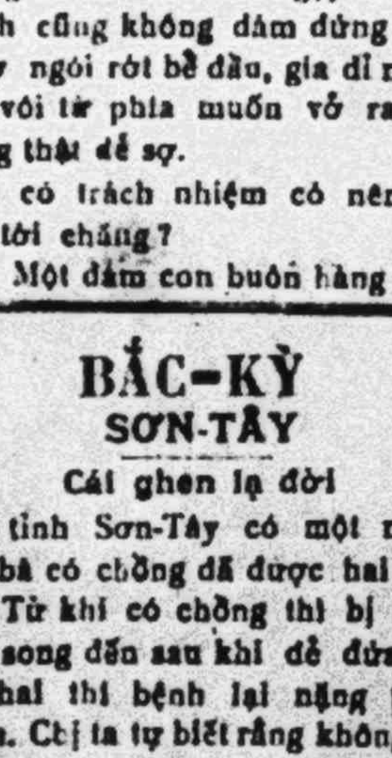

AI CÓ TRẺ EM MẮC PHẢI BỆNH HO NÊN CHÚ Ý ĐẾN

TIỂU-NHI CHỈ-KHÁI THỦY

Thứ thuốc nước này chuyên trị về trẻ con độ vài tháng cho tới 3, 4 tuổi, bất cứ mới ho, hay ho đã lâu, ho rát, ra máu, đờm trắng, vàng, hoặc ho khan, dùng đến thuốc này, ho nặng đến đâu cũng liền thấy kiến hiệu ngay. Thật là một thứ thuốc cấp cứu trẻ con thần thể yếu ớt trong khi hoạn nạn vậy.

mỗi lọ .... 0$40

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CŨNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị nhức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã nước, đi rửa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngồi tàu đáp xe, say sóng, say gió, ăn uống không tiêu, gặp bệnh thời-khí bất chất, lấy dầu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không đâu bì kịp.

Nguyên giá mỗi lọ .... 0$25
Hiện giờ bán giảm giá là .... 0$20

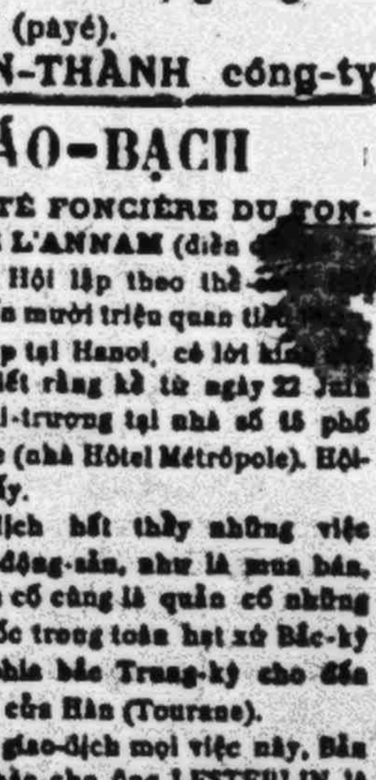

Bản dược-phòng và các nơi đại-lý đều có sách thuốc biếu

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 Bd Tổng-đốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI

VIỆC THẾ GIỚI

A-ĐÔNG

TRUNG HOA

Tình hình Hà-Nam

Có tin Hương-cảng rằng: Diêm-tích-Sơn đã theo Trịnh-sảo, các quân đội Nam-kinh đều tùng theo mạnh lệnh của Diêm nhưng cũng còn một phái không phục Diêm mà chịu suy tôn Dương-Kiệt làm tổng tư lệnh.

Quân Đường-sinh-Trí có một toán lại về phía Tây nhập bọn với quân Tây-bắc. Lại có tin đồn Đường tình nguyện tổ-chức xuất-dương, quân thì theo Diêm-tích-Sơn.

Nghe đâu Tưởng-giới-Thạch lại chực giở chính-sách đối ngoại, nghĩa là gây sự với nước ngoài để cho trong nước người đã cho trong nước dẹp-đình.

Uông-tinh-Vệ sang Thượng-Hải để liên-lạc với các tỉnh-tự miền bắc

Có tin đích xác rằng: Uông-tinh-Vệ sắp cùng các yếu nhân phái Tả là bọn Cố mạnh-Dư, Trần-công-Bác, Trần-thụ-Nhân, Vương-pháp-Cần, Phan-vân-Siêu sang Thượng-Hải; và điện báo Diêm-tích-Sơn, Trương-học-Lương, Đường-sinh-Trí và Trần điều-Nguyên phái đại-biểu sang Thượng-hải để bàn về cách đối phó thời cục ngày nay.

Quân Tứ-xuyên lại chực tôn Ngô-bội-Phu

Có tin rằng cuộc hội nghị của các tướng Tứ-xuyên là bọn Quách-bản-Nhân, Đặng-Tích-Hầu vừa họp ở Toại-ninh mới rồi, mọi người đều ưng ý sẽ tôn Ngô-Bội-Phu để cất quân đánh Vũ-Hán.

Tin quân Trương phát Khuê

Quân Trương-phát-Khuê do mặt Quế-lâm lui về Liễu-châu, khí-giới và lương hướng khuyết phạp, tình hình rất nguy khốn. Hiện hai đạo quân 6 và 8 do Lệ-Phố đánh lên Liễu-châu để giải quyết Quế-mộc cho được triệt để. Ở vùng Liễu-châu sẽ có trận chiến-tranh dữ dội.

Về việc lãnh-sự tài phán

Bản đáp từ của nước Anh

Sau khi tiếp được tin Trung-Hoa bỏ quyền lãnh sự tài phán, Ngoại-trưởng Anh có đưa cho Công-sứ Trung-Hoa là Thi triệu-Cơ một tờ chiếu-hội nói rằng: «Về việc quyền Lãnh-sự tài phán nên triệt bỏ dần dần hai nước Trung. Anh đã từng mở cuộc đàm-phán. Chỉ vì Trung Hoa lại có nội loạn, Công-sứ Lam-Tăn không thể sang Nam-kinh được, nên cuộc đàm phán đó lại phải tạm đình. Theo như ý kiến tôi thì vấn-đề này thì tất phải do hai nước có quan hệ, lấy tình thân thiện mà bàn kỹ với nhau để mong triệt bỏ một cách dần dần thì mới có thể được, thế mà cuộc đàm phán lại bị trở ngại mà đình chỉ, thì thật đáng tiếc. Chính phủ Trung-quốc phải biết rằng: những quyền lợi của người Anh ở Trung-Hoa, toàn là do cái công phu theo đuổi điều-ước Trung Anh mà được, nếu cái quyền lợi ấy nhất đán bị xâm hại, thì chính phủ Anh quyết không có thể bỏ cái trách nhiệm lớn lao của mình, mà kết quả tất đến đối bên mất lòng, vấn đề ấy cũng không giải quyết được. Chính-phủ Anh vì muốn giữ trọn cái tình thân thiện của hai nước, nên sẵn vui lòng thừa nhận cái nguyên tắc bỏ quyền tài phán theo cách dần dần bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 năy tới đó là thời kỳ thực hành cái nguyên tắc ấy, đồng thời lại mong cho Trung-hoa sớm giải quyết xong việc nội loạn để hai nước ta sẽ có cơ hội mở cuộc đàm phán với nhau».

Thi-triệu-Cơ trả lời lại rằng: «Nước Anh biểu đồng tình với Trung-Hoa như vậy, Chính-phủ Trung-Hoa rất lấy làm cảm-kích. Tôi tin rằng: nếu lời tuyên ngôn cũng cứ ở tinh thần đó mà nói ra Chính-phủ Anh tất không phản đối».

Nước Mỹ cho là một cách nói lấy thể diện

Nghe đâu: vì Công-sứ Ngô-triều-Khu có nói với Chính-phủ Mỹ rằng: về việc bỏ quyền Lãnh-sự tài phán này không phải là sự đối riêng với một nước nào, mà chính là một sự tuyên bố chính-sách của Chính-phủ Nam-kinh đó. Người Mỹ cho lời nói của Ngô chẳng qua là một lời nói để giữ thể diện đấy thôi.

(Dịch báo Tàu)

ÂU-MỸ

Hội nghị La Haye lần thứ hai

(Tin Paris ngày 4 Janvier)

Hội nghị khai mạc.

Hội nghị La Haye lần thứ hai đã khai mạc ngày 4 Janvier. Không khí hội nghị này có về lạc quan hơn kỳ trước nhiều. Hội nghị cử một hội đồng để xét vấn đề bồi thường nước Đức và một hội đồng để xét vấn đề bồi thường các nước Đông-Âu. Hội đồng trước do ông Jaspar làm hội trưởng, hội đồng sau do ông Loucheur làm hội trưởng. (Arip)

Nói về hòa ước Mỹ-Đức

(Tin Berlin ngày 5 Janvier)

Người ta cho rằng Hòa-ước Mỹ-Đức ký ngày 29 décembre về bồi khoản của Đức phải trả cho Mỹ là làm suất cả quyền chế tài trong khi nước Đức đối với các nước khác không theo y như chương trình Young.

Các tay chính trị ở Berlin lại mong rằng các nước kia sẽ theo gương nước Mỹ. (Impartial)

Nước Đức đòi bỏ quyền chế tài

(Tin Bruxelles ngày 4 Janvier)

Có tin ở La Haye rằng đại biểu Đức chờ trong phút, về quyền chế tài, không chịu thừa nhận quyền ấy và cầu lập ra một tòa án riêng để phán xử khi có chuyện lôi thôi không ngờ trong các nước có việc đó.

Vấn đề bồi thường

(Tin La Haye ngày 6 Janvier)

Có sáu nước đòi tính vấn đề bồi thường cho xong. Đức thì yêu cầu để cuối mỗi tháng thì mới trả bồi khoản; đại biểu các nước thì đòi trả ngày 15 mỗi tháng.

Bảo hộ Chương trình Young

Hai ông Tardieu và Briand có nói chuyện với mấy ông Curtius, Moldenhauer và Wirth về việc phòng ngừa những sự sơ suất không ngờ của nước Đức đối với chương trình Young.

Không lạc quan gì hơn kỳ trước

(Tin La Haye ngày 7 Janvier)

Đại biểu Đức là Curtius và Modenhauer không chịu thừa nhận các ý kiến của đại biểu các nước; hai ông ấy tuyên bố rằng mình không phải đến La Haye mà vâng lời các đại biểu các nước mà đến để tính toán những việc hiện chưa tính xong. Thế là tin nói rằng không khí hội nghị này có về êm đềm lạc quan hơn kỳ hội nghị trước là không đúng.

Ông Modenhauer không nhận cách trả mỗi tháng

Các đại biểu các nước đề khởi cách trả bồi khoản mỗi tháng, song ông Moldenhauer không chịu nhận.

Ông Snowden tuyên bố không nhượng bộ

Ông Snowden tuyên bố không chịu nhượng bộ chút nào hết. Ông Tardieu cũng vậy. Ông này đọc lại các khoản trong chương trình Young rồi tuyên bố rằng nước Pháp không chịu để cho nước Đức được nhiều đường lợi trái với chương trình Young.

Thái độ Tardieu

(Tin La Haye 8 Janvier)

Trong kỳ hội đồng chiều thứ ba ông Tardieu có tuyên ngôn trước các đại biểu nước Đức rằng:

«Chúng tôi ai cũng rất tin lời giao kèo của các quan Thượng-thư nước Đức. Dẫu thế mặc lòng, càng bàn bạc nhiều thì lại càng rõ ra cái tình hình bối rối bấy nhiêu. Các ông bảo chúng tôi phải tin lòng các ông nhưng hình như các ông không tin chúng tôi.

«Các ông nói rằng công nhận chương trình Young, nhưng mỗi lần định rõ ràng các điều khoản trong chương trình thì các ông lại không nhận.

«Một cái thái độ đáng ngờ như thế khiến cho chúng tôi phải ngờ rằng các ông không thích điều đình. Nay mai chắc vấn đề này thế nào cũng phải giải quyết, tôi mong rằng sẽ giải quyết được ngay bây giờ thì hơn».

Phòng ngừa những cuộc bạo động của phái vô chính phủ

(Tin La Haye ngày 6 Janvier)

Vì cuộc bạo động của phái vô chính phủ sắp đặt để bắt các đại biểu Ý-đại-lợi đến dự hội nghị Lahaye phát lộ nên chính phủ Hà-lan phải lo phòng ngừa rất nghiêm nhặt. Lính cảnh sát rải ra không biết bao nhiêu, kẻ bận đồ lính, người bận đồ thường canh giữ chỗ Birnenhof và chỗ đại biểu Ý-đại-lợi trú, chỗ nấy canh phòng rất hơn hết. Các đường xe hỏa, các đường cái đến chỗ hội nghị Lahaye cũng canh phòng kỹ lưỡng.

PHÁP

Đình công

(Tin Paris ngày 8 Janvier)

Công nhân ở sở phát hành «Quan báo» ở Paris đều đình công để yêu cầu tăng thêm tiền lương. Nhưng sau ba giờ đồng hồ thì trở lại làm như thường. (Arip)

ĐỨC

Cuộc biểu tình cộng-sản

(Tin Berlin ngày 5 Janvier)

Tại hội đồng địa phương ở Berlin, đảng cộng-sản biểu tình một cách kịch liệt, nên trở cả các công việc nên hội đồng chưa bàn tính gì được mà phải bế mạc lập tức. (Arip)

STORE TOURANAIS

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa hay để treo trước bàn-thờ. Làm bằng trấy mâu, dính cườm ở giữa có cảnh hoa hay là chữ annam tùy ý. Giá mỗi thước vuông (m2) từ 3$50 đến 5$00. Qui ngài muốn bề ngang, bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông LÝ-XUÂN-HÒA Rue Đồ-hữu-Vị — TOURANE

Muốn biết những việc hay, việc mới, việc lạ, của đàn-bà nước ta, nên xem quyển

NAM-QUỐC NỮ-LƯU
南國女流
của ông SỬ-CUỒNG soạn

có bán tại nhà báo Tiếng-Dân, và hàng sách các nơi.

TAM-KỲ-THƯ-QUÁN

Bán tiểu-thuyết, sách học giấy bút cùng các thứ nhựt-báo

Grand Magasin BÁT-TIÊN

Chapellerie, nouveautés, parfumerie, mercerie, maillerie, horlogerie, Tissus Chinois et Indigène

Các nhà trước-thuật muốn gởi sách bán, các quý khách ở xa muốn mua hàng xin gửi thơ về thương lượng với Mr NGUYỄN-PHÚ-KỲ Propriétaire Avenue Maréchal Foch VINH (Annam)

HÃNG THUỐC NORMALE
L. SARREAU
LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG «TIN-CẬY» HƠN HẾT

Vì thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng;

Ở xa mua thuốc thì gởi mau mắn và kỹ-lưỡng;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.

Xin hỏi lại:
Nº 118-128 rue Catinat SAIGON

MAGASIN DE SOIERIES
TÂN LỢI
188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị.

TÂN LỢI
133-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

BAC-NINH
Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay TIM-LA mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà vẫn không khỏi, hay bị LẬU nhập cốt nghĩa là trong người bao giờ nhọc một thức đêm uống rượu vào thì sáng ngày đã có mủ ở đầu ngọc hành, hay TIM-LA khỏi rồi mà nọc ở trong máu còn thỉnh thoảng nổi giời đau mình đau đầu hay sốt hay phát nổ mụn nhỏ mụn to thuốc gì bôi cũng không khỏi gia giả cứ nổ ra hay ngứa vân vân, thì tìm ngay thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ÍP số nhà 67 phố tỉnh-xã Bắc-Ninh (Tonkin) bệnh nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc người vẫn được khỏe mạnh đi lại làm ăn như thường mà đường sinh dục cũng không hại, thuốc LẬU 1p00 1 hộp TIM-LA 2p. 1 lọ. còn như bệnh tim-la nổ loét nghĩa là đầu ngọc-hành nó loét ra (chancre-mou) bệnh này tuy nhẹ mà hóa ra nặng lắm có vi trùng ở trong máu cho nên bôi thuốc gì cũng không khỏi được, bệnh đã nặng thế nào dùng thứ thuốc BẠCH-DƯỢC-CAO mà bôi và thuốc uống tất cả 3p. là khỏi, THUỐC ĐAU MẮT số 8, trị các bệnh đau gió, toét mắt, hoa mắt, đặt ở mắt vân vân, người lớn trẻ con đều dùng được, thứ thuốc số 9, trị đánh mộng hay đau mắt hột nghĩa là ở mi mắt trong nó mọc các mụn con, bệnh này có nhiều người cho làm thường về sau hỏng mắt vì các mụn ấy nó ăn lan ra là hỏng mắt, 0p30 1 lọ, thuốc trị các bệnh tinh tiên đau gia giấy hơi ăn không tiêu vân vân nặng thế nào uống thuốc này cũng mau khỏi 0p30 1 lọ, thuốc trị bệnh HEN SUYỄN dù nặng đến đâu hễ dùng chỉ với phát đồng hồ là bệnh đã thấy khỏi 0p30 1 hộp. bản hiệu còn nhiều thứ thuốc thần hiệu nếu người trẻ con bệnh gì thuốc ấy xin cứ viết thơ về hỏi bệnh, các thứ thuốc của bản hiệu thì hiện đã được lừng lẫy khắp thế giới thơ đọc thuốc giấy cảm ơn thì không biết bao nhiêu mà kể thật thế, vậy xin đồng bang nghĩ tình chiếu cố thì mấy biết thuốc của bản hiệu là thần hiệu và nói thực. ĐẠI-LÝ SÀI-GON Lê-Đình-Thúc số 200 rue d'espagne. HANOI PHÚC HÀ 87 Rue des médicaments (phố hàng bút). à Huỳnh-phạm-Chinh chez Quảng-Hiệp-Thành Phú Nhơn par Quảng-Ngãi, còn đâu không có đại-lý xin viết thơ bản hiệu gửi theo lĩnh hóa giao ngân rất mau chóng.

TIẾNG ĐỒN VANG
Giầy AN-THÀNH vừa đẹp, vừa tốt, ở đâu?
37 Phố hàng Đào HANOI

Giầy Annam mặt đế da tây mũi láng lót láng, giá bán 3$00 một đôi. Mặt da tây đế Crêpe 3$50. Mặt bọc láng đế Crêpe 4$50. Mặt bọc láng đế da tây 3$80.

Soulier en boxcalf Marron. Garniture crocodile bout et derrière en vernis Marron semelle en cuir français 7$50 Semelle en crêpe anglaise 8$50.

Các đồ bằng da: Porte-feuille, valise, yên ngựa, cặp sách, 2 ngăn bằng da crocodile có khóa 12$00 một cái, da jaune mềm 7$00, da Hồng-Kông 4$00. Vậy xin kính mời các ngài chiếu cố cho, bản hiệu rất lấy làm hân hạnh vô cùng.

AN-THÀNH 37 Phố hàng Đào HANOI

CẦN MỖI TỈNH MỘT ÔNG ĐẠI-LÝ

Bản Hiệu cần mỗi tỉnh một ông ĐẠI-LÝ để nhận ảnh TRANG-MEN. Ngài nào muốn làm Đại-lý thì xin viết thư ngay cho HIỆU HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI để thương lượng.

CÓ RỒI, MỚI ĐẾN

Bấy lâu các ngài mong mỏi nghe tiếng ca cô BA-XUÂN, nổi danh ở Nam-kỳ, nay đĩa BÉKA có rồi, xin mời đến nghe thử.

Hay lắm, hay lắm!

Điệu vui thật vui, điệu buồn thật buồn! Cô BA-XUÂN ca rất tài tình, có nhiều bài nghe phải mủi lòng.

MAU MAU, KẺO LẠI HẾT.

Mới lại nhiều thứ mới của Nghĩa-Hiệp Ban, Phước-Cương, Tân-Thinh, Chansons-religieuses tiếng Annam và Latin, dĩa Cười, nhạc và hát Tây, Cao-mên vân vân.

CHANSON-ORIENT
Kề cửa Thượng-Tứ

Ở các tỉnh muốn buôn hoặc mua, xin viết thơ cho:
Mme RICHARD "Chanson-Orient" Rue de la Citadelle — HUẾ

NAM-KY
THÀNH-CÔNG: BÁC-THÁNH-DƯỢC?

(1) Trừ-tê, (2) Bổ-huyết, (3) Giải-lao, (4) Ngũ-lâm, (5) Hóa-đàm, (6) Bổ-tả, (7) Tán-ban, (8) Cấp-cứu

Của hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG N. 4 Rue de la Gare HOCMON
Tế cấp thành-công bác thánh-dược:

CÓ tám thứ thuốc hay cứu giúp nhiều bịnh đã được THÀNH-CÔNG nên gọi là Thành-công bác-thánh-dược:

1. THẦN-HIỆU TÊ-BẠI-HOÀN; Kính cáo tam-kỳ đồng bào ai mắc bịnh phong tê, bại xuội, nhức mỏi thế nào, hoặc đàn bà đẻ mà tê bại, hãy mau mau gởi thơ đến Bổn hiệu Tạo-Nhơn-Đường Hocmon kíp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được mạnh giá mỗi hộp là 1$20. Vì như có kẻ nghèo nàn không tiền mà vương lấy bịnh tê thì lập tức viết thơ đến Bổn-hiệu vui lòng gởi thuốc cho không (QUYẾT BẤT THỰC NGÔN).

2. SÍ-LAO BỔ-TẠNG-HOÀN; Là thứ bổ tinh thần cho quí ông, quí thầy, và quí Học sanh bổ phổi trừ ho, tức ngực đau lưng hoặc di-tinh cùng làm việc mệt mỏi bổ lao giải trí..., thường dùng thì được ích thọ diên niên, giá mỗi hộp là: 1$00

3. ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐÁI-HOÀN; Qui bà, qui cô, dùng bổ huyết, điều kinh và trừ bạch đái hạ, trừ xây xẩm hết xót ruột hết nhức mỏi, dùng thuốc này thì được tươi nhuận da thịt rất thiệt hay, mỗi hộp giá là: 1$00

4. NGŨ LÂM BẠCH-TRƯỢC-TÁN; Trị về chứng đau lậu kim thời, thuộc về bịnh ngũ-lâm hoặc lâu hoặc mau, dùng thì rất đúng hay, mỗi lố 12 bao giá là: 2$00

5. HÓA-ĐÀM CHỈ-KHÁI-TÁN; Chủ trị về các chứng ho rất thần hiệu, mỗi lố 12 bao giá là: 1$00, có thứ thuốc hoàn ho về phần ho huyết hoặc ho phong ho sáng hậu 12 hoàn giá 1$00.

6. BỔ-TẢ-HOÀN; Thứ này tục danh THUẦN-QUYÊN-TỀ để dùng xổ các giống độc và đàm độc, làm cho thanh trường giải uất, trừ các chứng đau bụng lâu năm, hoặc da vàng chói nước, mỗi chục 10 bao giá 2$00.

7 THANH-NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN; chủ trị về nam phụ lão ấu các chứng ban chẩn tích nhiệt bịnh hậu hoặc con nít đổ mồ hôi đầu tích-nhiệt mỗi lố 12 bao giá 1$00

8. ĐOAN-DƯƠNG CẤP-CỨU-HOÀN; chế ngày đoan dương mùng năm tháng năm để trị các chứng gấp ngặt như là: thổ tả, cảm mạo, thời khí, dịch khí nóng lạnh nhức đầu, khi lên non lúc xuống biển, đem theo hộ thân, giá mỗi hộp 1$50.

B-H sẵn có LÃO THỤC ĐỊA cửu chưng cửu sái mỗi lượng 1$00 và LỘC GIÁC GIAO nấu kỹ lưỡng thượng hảo hạng để làm tễ hoặc ho thổ huyết dùng than mà uống bổ, mỗi lượng 1$20.

Thưa quí vị đồng bào, Tám thứ thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất cao lương phong vị của bổn hiệu tinh chế. Thỉnh quí cô quí thầy dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường quí-thể, thấy linh nghiệm, CHẲNG HỀ SAI.

Cách gởi mua thuốc, thơ hoặc mandat thì đề:

Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y, Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG
Nº 4 Rue de la gare HOCMON Giadinh

Quí ngài có mua các thứ thuốc nói trên đây, xin nhớ mua mandat gởi trước, thì tiền cước về phần BỔN-HIỆU.

Muốn đến Bổn hiệu do ngang bến xe lửa đậu.

Bác Thánh Dược của nước nhà, xin đồng-bào lấy lòng huệ cố.
Giúp nhau thánh-dược nước nhà?
Trước lo quyền lợi, sau là vệ sanh.

Kính Đồng-bào ở Trung Bắc muốn cần dùng bác-thánh-dược, xin do nơi
Maison THUẬN-LONG 22, Rue des Médicaments — HANOI
LÊ-NAM-HƯNG Commerçant, Rue Gia-Long — PHANTHIET

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y

Monsieur le Directeur de la Pharmacie Sino-Annamite
MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG nº 80 rue Daingai Soctrăng

Kính ngài,

Chúng tôi lấy làm hân hạnh, vừa đây có tiếp được hai hộp thuốc thiên thời hiệu là «Tế-chúng-tất-thắng-hoàn» của Ngài gởi đến cho không, chưa mấy ngày thì đã cứu được hai người đàn bà, và một người đàn ông, tuổi ngoại bảy-mươi, đều khỏi chết cả, cũng chỉ vì bị bệnh Thời-khí «la-mửa» mà sanh ra.

Xem thế mới biết Thánh-dược nước nhà, và mới hiểu thấu được tấm lòng quí-hóa của Ngài đối với đồng-bào chứa đầy nhiệt huyết, dày công nghiên-cứu, chế ra được phương thuốc hay, mà lại sẵn dạ từ-bi đã ba bốn năm nay, hễ anh-em xa gần, ai cần dùng đến, Ngài vội gởi tới cho ngay.

Công-đức! Công đức ấy vì tày trời biển, mà có lẽ xưa nay những nhà Bác ái cũng giúp nhau đến thế là cùng; Thiệt là hy-sanh vừa tâm lực vừa tài-sản vậy, nên cái cổ-nhơn có câu «Y-nải-nhơn-thuật» là phải.

Năm người chúng tôi được tâm ơn Ngài, vậy nên gọi có mấy lời rất là tôn-kính cảm phục, và đồng thanh xưng tụng Ngài

A-di-đà-phật!... Phật bất câu
mạc phú-quí, mạc công hầu; Từ bi... di-lạc

Chúng tôi rất cảm ơn ngài, và nhứt là mong cho ngài càng ngày càng tròn phước-quả, ấy là chúng tôi vui mừng lắm lắm.

Đồng kính bái

CAO-ĐẠT-LÂM, NGUYỄN-VIỆN, DIỄN, QUANG, MINH,
à HÀ-TỊNH

VOIX DU PEUPLE TIẾNG-DÂN ANNAM-HUẾ